



THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN - TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC



THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN - TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC



QUAN HỆ QUỐC TẾ TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

LƯU HÀNH NỘI BỘ

5
2019

BAN CHỈ ĐẠO

PGS, TS Lưu Văn An
PGS, TS Trương Ngọc Nam
PGS, TS Mai Đức Ngọc

BAN BIÊN SOẠN

TS Nguyễn Thanh Thảo
Ths Vũ Thị Hồng Luyến
Ths Phạm Thị Thúy Hằng
Ths Nguyễn Thị Hải Yến

Địa chỉ: 36 Xuân Thủy - Cầu Giấy - Hà Nội
ĐT: 04.38340041

Ảnh bìa 1: Hội nghị tăng cường hội nhập quốc tế chủ động, sáng tạo, hiệu quả, vì phát triển nhanh và bền vững

PHẦN I: LÝ LUẬN CHUNG VỀ QUAN HỆ QUỐC TẾ

• HOÀNG KHẮC NAM

Sự phát triển của lý thuyết quan hệ quốc tế 3

• DƯƠNG VĂN QUẢNG

Phương pháp quan sát trong nghiên cứu quan hệ quốc tế 18

• LÊ HẢI BÌNH

Cách mạng tháng Mười và quan hệ quốc tế 31

• NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Hoạt động đối ngoại cần phải là một phương thuốc hòa bình hữu hiệu 40

• PHẠM HỒNG CHƯƠNG

Một số vấn đề cơ bản trong di sản Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế và quan hệ Việt - Pháp 50

• LƯU THÚY HỒNG

Quan điểm đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế định hướng chính sách và thực tiễn 55

• TRẦN THỌ QUANG

Quá trình phát triển nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế trong thời kỳ đổi mới 64

• NGUYỄN BÁ DƯƠNG

Giữ vững độc lập, tự chủ và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế trong tình hình mới 75

• VŨ DƯƠNG HUÂN

Bàn về đổi mới quy trình ra quyết sách đối ngoại của Việt Nam 83

• HOÀNG CHÍ BẢO

Việt Nam đổi mới và hội nhập quốc tế: Những vấn đề triết học cần nghiên cứu 91

| | | |
|--|-----|--|
| • <u>NGUYỄN VŨ TÙNG</u> | | |
| Dự báo quan hệ giữa các nước lớn và tác động đối với Việt Nam | 102 | |
| PHẦN II: THỰC TRẠNG QUAN HỆ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP | | |
| • <u>NGUYỄN ANH TUẤN</u> | | |
| Cơ hội và thách thức đối với Việt Nam trong tham gia APEC | 108 | |
| • <u>HÀ MỸ HƯƠNG</u> | | |
| Từ hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Liên Xô đến hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga: điều còn mãi và điều thay đổi cùng làm nên giá trị | 121 | |
| • <u>NGÔ VINH LONG</u> | | |
| Quan hệ Việt Nam - Mỹ sau khi chế độ Sài Gòn sụp đổ | 129 | |
| • <u>PHẠM CAO CƯỜNG</u> | | |
| Quan hệ Việt - Mỹ: Bối cảnh mới, tiềm năng mới | 145 | |
| • <u>NGUYỄN THANH HIỀN</u> | | |
| Cơ sở thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Ai Cập lên tầm cao mới | 159 | |
| • <u>NGUYỄN THANH LAN, NGUYỄN THANH HƯƠNG</u> | | |
| Quan hệ Việt Nam - Azerbaijan: 25 năm nhìn lại và hướng tới tương lai | 171 | |
| • <u>NGÔ XUÂN BÌNH</u> | | |
| Sức mạnh mềm của Ấn Độ và tác động tới quan hệ Việt Nam - Ấn Độ trong bối cảnh mới | 182 | |
| • <u>LÊ DOÃN TÁ</u> | | |
| Quan hệ Việt Nam và Ấn Độ trước những biến động của thế giới và khu vực trong những thập kỷ đầu thế kỷ XXI | 191 | |
| • <u>NGUYỄN XUÂN THẮNG</u> | | |
| Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản: nền tảng vững chắc cho tầm nhìn phát triển mới | 196 | |
| • <u>NGUYỄN CẢNH HUỆ</u> | | |
| Quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc từ năm 1992 đến nay: Thành tựu và vấn đề đặt ra | 202 | |
| • <u>NGUYỄN VĂN LAN, DƯƠNG THÚY HIỀN</u> | | |
| Quan hệ Việt Nam - Phi-líp-pin: 40 năm nhìn lại và triển vọng | 212 | |
| • <u>ĐẶNG ĐÌNH QUÝ</u> | | |
| Quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào: tiếp cận từ góc độ lợi ích quốc gia - dân tộc | 219 | |
| • <u>NGUYỄN THÀNH VĂN</u> | | |
| Một số giải pháp thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Campuchia hiện nay | 229 | |